

Bản án số: 02/2024/HSST
Ngày 25-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Hải Đăng.

2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Thị X, sinh ngày 15/7/2003, nơi sinh: Hồ N - Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Võ Thị S, bị cáo chưa có chồng con, bị cáo là ocn một trong gia đình. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 68 ngày 22/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G. Bị cáo có mặt có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh Ngô Thanh T – sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

1/ Chị Dương Thị Kim T1 - sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2/ Chị Dương Tuyết T2 - sinh năm 2003 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 29/5/2023 Võ Thị X cùng với Dương Tuyết T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H3-2157 đi từ phòng trọ ở Khu V, phường G, Tp V, tỉnh Hậu Giang đến nhà người dựng tên Ngô Thanh T ở ấp C, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang để giặt quần áo nhờ. Sau khi giặt quần áo xong X và T2 ở lại nói

chuyện với Dương Thị Kim T1 (dì ruột của T2). Lúc này X nhìn thấy điện thoại nhãn hiệu Iphone 12Pro Max màu vàng, ốp lưng màu đen đang sạc pin để trong phòng ngủ không người trông coi. X nảy sinh ý định lấy trộm nên đi vào trong phòng dùng tay cầm điện thoại lên và tháo dây sạc, rồi cất điện thoại vào túi quần. Sau đó X đi ra ngoài nói chuyện với chị T1 một lúc. Lúc này T2 kêu X đi về nên X ra xe và cùng T2 đi về phòng trọ nằm nghỉ. Sau đó X lấy điện thoại trộm được ra xem thì T2 hỏi “Điện thoại của ai”, X trả lời “Điện thoại lấy của dì ba”, T2 tiếp tục nằm bấm điện của mình mà không nói gì. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày anh T về nhà, đi vào phòng ngủ lấy điện thoại để sử dụng thì phát hiện bị mất trộm, nên anh T trình báo Công an xã V việc trên. Lực lượng Công an xã tiến hành mời Xuyên về trụ sở Công an xã làm việc. Tại đây X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời chỉ nơi cất dấu điện thoại đã trộm. Lực lượng Công an xã tiến hành thu giữ vật chứng vụ án.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18 ngày 25/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện G kết luận:

“Một điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng số Imel 1: 35678928384608; Số Imel 2: 356789283605200 giá thời điểm tháng 05/2023 là: 16.977.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn đồng)”.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKSND-GQ, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố bị cáo Võ Thị X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị X từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ một điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng số Imel 1: 35678928384608; Số Imel 2: 356789283605200 và một xe mô tô biển kiểm soát 65H3- 2157 nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu trắng đen, xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiến hành trao trả tài sản cho chủ sở hữu gồm:

+ Trả cho anh Ngô Thanh T một điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng số Imel 1: 35678928384608; Số Imel 2: 356789283605200.

+ Trả cho chị Dương Tuyết T2, sinh năm 2003 một xe mô tô biển kiểm soát 65H3 – 2157, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu trắng đen xe đã qua sử dụng (qua kiểm tra xác định xe mô tô (xe Dream Trung Quốc) nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ. Số máy: TT1P50FMG003736, Số khung: TPOG022TT000040, màu sơn: nâu. Biển kiểm soát 65H3-2157).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Ngô Thanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với hành vi của Dương Tuyết T2, mặc dù biết Võ Thị X lấy trộm điện thoại của Ngô Thanh T nhưng T2 không tố giác. Xét thấy hành vi Võ Thị X phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng nên hành vi của Dương Tuyết T2 chưa đến

mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội không tố giác tội phạm nên Viện kiểm sát không truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người giám hộ cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại anh Ngô Thanh T và người làm chứng chị Dương Thị Kim T1, chị Dương Tuyết T2 có đơn xin vắng mặt. Xét thấy trước đó những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị X khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/5/2023 tại ấp C, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang, Võ Thị X lợi dụng lúc không có người trông coi tài sản nên đã lấy trộm một điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng có giá trị là 16.977.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) của anh Ngô Thanh T nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo Võ Thị X thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Thị X phù hợp với lời khai của bị hại, tài liệu chứng cứ và nội dung bản cáo trạng số: 55/CT-VKSND-GQ, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

Bị cáo Võ Thị X có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, bị cáo biết tài sản của công dân là bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ và mọi người tôn trọng nhưng vì động cơ tham lam tư lợi, mục đích bị cáo chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn ý muốn của cá nhân. Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo ý thức được hậu quả hành vi bị cáo thực hiện nhưng bị cáo bất chấp hậu quả. Tài sản bị cáo trộm cắp của bị hại theo kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2023 có giá trị là 16.977.000 đồng đã đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Võ Thị X đã cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Võ Thị X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tài liệu lý lịch thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo đã lấy trộm đã được thu hồi trao trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[5] Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, mức án Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đề nghị đối với bị cáo không quá 03 năm tù, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân mình trở thành người công dân tốt, các điều kiện trên đã thỏa mãn theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Võ Thị X được hưởng án treo cũng đảm bảo cho việc giáo dục, giúp bị cáo có điều kiện cải tạo, đồng thời phù hợp với chính sách trừng trị và khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Ngô Thanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện G đã:

+ Trao trả cho anh Ngô Thanh T một điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng số Imel 1: 35678928384608; Số Imel 2: 356789283605200.

+ Trao trả cho chị Dương Tuyết T2, sinh năm 2003 một xe mô tô biển kiểm soát 65H3 – 2157, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu trắng đen xe đã qua sử dụng (qua kiểm tra xác định xe mô tô (xe Dream Trung Quốc) nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ. Số máy: TT1P50FMG003736, Số khung: TPOG022TT000040, màu sơn: nâu. Biển kiểm soát 65H3-2157).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Võ Thị X phải nộp án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật Hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Thị X 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (25/01/2024).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Võ Thị X cho UBND xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Võ Thị X có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

* Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

* Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện G đã trao trả tài sản cho anh Ngô Thanh T gồm: một điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng số Imel 1: 35678928384608; Số Imel 2: 356789283605200 và trao trả cho chị Dương Tuyết T2, sinh năm 2003 một xe mô tô biển kiểm soát 65H3 – 2157, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu trắng đen xe đã qua sử dụng (qua kiểm tra xác định xe mô tô (xe Dream Trung Quốc) nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ. Số máy: TT1P50FMG003736, Số khung: TPOG022TT000040, màu sơn: nâu. Biển kiểm soát 65H3-2157).

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Võ Thị X phải nộp án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/01/2024).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an huyện Gò Quao;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSPA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn